

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày: 14-6- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cà Văn Ng
2. Ông Quàng Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn M - Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2023/TLST-HS ngày 30/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn Th; tên gọi khác: Không; giới tính Nam, sinh năm 2002 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản C, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lò Văn Ph, sinh năm 1979; con bà Quàng Thị P, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 21/3/2023 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Công ty cổ phần Macadamia tỉnh Điện B.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Công Nh, chức vụ: Tổng Giám đốc
Địa chỉ: Số nhà 01, tổ 2, phường Tân Th, Thành phố Điện Biên Ph,
tỉnh Điện B

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn H sinh năm 1960

Địa chỉ: Bản Minh Thắng, xã Quài N, huyện Tuần G tỉnh Điện B, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khối Đồng T, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 09/3/2023, Lò Văn Th cầm theo một búa đinh từ nhà ở bản C, xã Quài C, huyện Tuần G đi đến khu vực hàng rào thép gai bảo vệ bao quanh khu đồi trồng cây Mắc Ca của Công ty cổ phần Maccadamia Điện B thuộc bản C, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện B để trộm cắp các cột hàng rào thép gai làm bằng thanh thép mạ kẽm hình hộp chữ nhật kích thước 4x4x200cm để đem bán lấy tiền. Khi đến nơi, quan sát xung quanh thấy không có ai, Th dùng đầu cây đinh của búa, cây làm bung mối hàn ra, Th dùng 2 tay nhỏ trộm được 11 thanh thép có giá trị 383.180 đồng, sau đó lấy dây từ cây rừng ở cạnh đó buộc các thanh thép thành 01 bó rồi vác về để ở sân nhà. Do không có ai ở nhà Th dùng chiếc búa đinh mang theo đập cắt các thanh thép trộm cắp được ra thành nhiều thanh thép dài ngắn khác nhau từ 30cm đến 50cm, Th cất giấu vào trong nhà gần bếp ăn. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Th đang ở nhà thì nghe thấy có tiếng rao của bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1968, trú tại khối Đồng T thị trấn Tuần G, huyện Tuần G là người thu mua phế liệu, Th hỏi Nh “có mua thép hỏng không?” Nh trả lời “có”, Nh hỏi Th “thép này ở đâu mà có”, Th nói “thép này cháu lấy từ hàng rào nhà cháu”, Nh đồng ý mua và thỏa thuận giá mua bán là 7000 đồng/01kg, sau đó Th và Nh cân số thép được 34kg, Nh trả cho Th số tiền là 238.000 đồng. Cùng với phương thức, thủ đoạn như trên, trong các ngày tiếp theo Th liên tục thực hiện hành vi trộm cắp các thanh thép mạ kẽm hàng rào của công ty cổ phần Maccadamia Điện B. Khoảng 11 giờ, ngày 10/3/2023, Lò Văn Th trộm cắp được 15 thanh thép có khối lượng 45,7 kg, giá trị 515.039 đồng và bán cho Phạm Thị Nh được số tiền 319.000 đồng. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 11/3/2023, Lò Văn Th trộm cắp được 12 thanh thép có khối lượng 35 kg, giá trị 394.450 đồng và bán cho Phạm Thị Nh được số tiền 245.000 đồng. Vào khoảng 12 giờ ngày 12/3/2023, Lò Văn Th trộm cắp được 13 thanh thép có khối lượng 40 kg, giá trị 450.800 đồng, và bán cho Phạm Thị Nh được số tiền 280.000 đồng. Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 13/3/2023, Lò Văn Th trộm cắp được 28 thanh thép có khối lượng 92 kg, giá trị 1.036.840 đồng và bán cho Phạm Thị Nh được số tiền 644.000 đồng. Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/3/2023, Lò Văn Th trộm cắp được 14 thanh thép có khối lượng 42 kg, giá trị 473.340 đồng, và bán cho Phạm Thị Nh được số tiền 294.000. Như vậy liên tiếp trong 06 ngày từ ngày 09/3/2023 đến ngày 14/3/2023 Lò Văn Th đã trộm cắp được tổng số 93 thanh thép mạ kẽm có tổng khối lượng 288,7 kg và mang bán cho Phạm Thị Nh được số tiền 2.020.000 đồng, khi bán các thanh thép, Th không nói cho Nh biết là do Thiết trộm cắp mà có, toàn bộ số tiền bán thép Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận giám định số: 07/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Tổng số 288,7 kg thép mạ kẽm dạng hình hộp chữ nhật được cắt thành 447 thanh có chiều dài từ khoảng 30 đến 50 cm có tổng giá trị là 3.253.649 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 288,7 kg thép mạ kẽm dạng hình hộp chữ nhật được dùng làm hàng rào ngoài trời của đồi trồng cây mắc ca của Công ty Cổ phần Maccadamia tỉnh

Điện B, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Lời khai của đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Đỗ Văn H tại phiên tòa: Ông không có thay đổi gì về lời khai tại cơ quan điều tra, việc bị cáo Thiết đã nhiều lần trộm cắp các cột thép gai làm thiệt hại tài sản của công ty là 288,7 kg thép, ông Hữu yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.253.649 cho công ty, ông không yêu cầu tính lãi chậm thi hành án. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Nh tại đơn xin xét xử vắng mặt: Bà Nh giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra: Do không biết là tài sản trộm cắp, bà đã nhiều lần mua số thanh thép mạ kẽm của bị cáo Lò Văn Th với tổng khối lượng là 288,7 kg với số tiền là 2.020.000 đồng, bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà số tiền trên, không yêu cầu tính lãi chậm thi hành án

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKS -TG ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G giữ quyền công tố luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận việc đại diện cho bị hại ông Đỗ Văn H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.253.649 đồng, chấp nhận việc bà Phạm Thị Nh yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.020.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí, đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy chiếc búa là vật chứng vụ án.

Bị cáo không bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với Bản cáo trạng và bản luận tội, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Từ ngày 09/3/2023 đến ngày 14/3/2023, tại khu đồi trồng cây Mắc C thuộc bản C, xã Quài C, huyện Tuần G, Lò Văn Th đã thực hiện hành vi trộm cắp tổng số 93 thanh thép mạ kẽm, tổng khối lượng: 288,7 kg

có tổng giá trị tài sản là 3.253.649 đồng của Công ty cổ phần Maccadamia tỉnh Điện B, nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm (Bút lục 02); Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và niêm phong (Bút lục 30 - 32); Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường (Bút lục 57 - 82); Biên bản cân xác định khối lượng, bản ảnh (Bút lục số 151 - 167); Kết luận định giá tài sản (Bút lục số 169 - 171); Biên bản ghi lời khai, bản tự khai, biên bản hỏi cung bị cáo Lò Văn Th (Bút lục số 93 - 119); Biên bản ghi lời khai Đỗ Văn H, Biên bản ghi lời khai Phạm Thị Nh cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần Maccadamia tỉnh Điện B với giá trị là 3.253.649 đồng nên hành vi của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn Th sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B. Bị cáo không có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng nào. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại cho bị hại là Công ty cổ phần Maccadamia tỉnh Điện B với giá trị theo định giá là 3.253.649 đồng, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.253.649 đồng, bị cáo cũng nhất trí. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị Nh cũng yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà đã mua thanh kẽm mà bị cáo trộm cắp mà có số tiền 2.020.000 đồng, bị cáo cũng nhất trí. HĐXX căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, chấp nhận ý kiến bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, yêu cầu

bị cáo phải bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải chịu lãi chậm thi hành án.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã thu giữ: 447 đoạn thép mạ kẽm có tổng khối lượng: 288,7 kg và 01 chiếc búa. Ngày 15/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 288,7 kg sắt mạ kẽm cho ông Đỗ Văn H đại diện công ty cô phần Macadamia tỉnh Điện B là chủ sở hữu, ông Hữu không có ý kiến gì. Đối với chiếc búa là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm lao động tự do, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1968, trú tại khối Đồng T, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G là người đã mua các đoạn sắt mạ kẽm có tổng khối lượng 288,7 kg. Quá trình điều tra xác minh, khi mua thanh sắt mạ kẽm của bị cáo, bà Nh không biết tài sản do Th trộm cắp mà có nên bà Phạm Thị Nh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX không có căn cứ xử lý đối với Phạm Thị Nh.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí giá ngạch cho bị cáo.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn Th phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th: 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 21/3/2023.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 3.253.649 đồng (*Ba triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, sáu trăm bốn mươi chín đồng*), bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Nh số tiền 2.020.000 đồng (*Hai triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng*)

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa đóng nhỏ đinh bằng kim loại, có đầu búa bằng kim loại màu xám đã bị han rỉ được hàn vào cán búa bằng kim loại hình trụ tròn dài khoảng 25 cm, đường kính 2 cm, búa đã cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi Cục Thi hành án huyện Tuần G hồi 08 giờ 05 phút ngày 01/6/2023)

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Đỗ Văn H được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 14/6/2023; bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Nh được kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS, THA HS; ĐD cho BH;
- Bị cáo; bị hại; NCQL, NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

